TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **490**/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 27 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 477/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- Ông Đỗ Đức A , sinh năm 1974;

- Bà Hoàng Thị Thu B , sinh năm 1982;

Cùng cư trú tại: Tổ 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2023, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Đức A và bà Hoàng Thị Thu B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Ông A , bà B có hai con chung là Đỗ Đức Hoàng Đ, sinh ngày 21/6/2007 và Đỗ Q, sinh ngày 03/7/2010. Ông A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, bà B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Ông A , bà B không có.

[4] Về lệ phí: Ông A , bà B cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Đức A và bà Hoàng Thị Thu B thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Ông A , bà B có hai con chung là Đỗ Đức Hoàng Đ, sinh ngày 21/6/2007 và Đỗ Q, sinh ngày 03/7/2010. Ông A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, bà B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Ông A , bà B được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Ông A , bà B không có.

1.5. Về các vấn đề khác: Ông A , bà B không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông A , bà B phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp theo biên lai số 44199 ngày 19/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Ông A , bà B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND P.Mai Động, Q.Hoàng Mai (Số 132/2006);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan